

Số: 49/2025/QĐST-HNGĐ

L, ngày 16 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - L

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 57/2025/TLST - HNGĐ, ngày 22 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Chị Phạm Hồng D, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 01, phường Đoàn K, tỉnh L

- Anh Ngô Minh Q, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 01, phường Đoàn K, tỉnh L

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 08 tháng 9 năm 2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị Phạm Hồng D và anh Ngô Minh Q trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Hồng D và anh Ngô Minh Q là vợ chồng hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 30, quyển số 01, ngày 21/8/2012 tại UBND thị trấn Phong T, huyện Phong T, tỉnh L nay là xã Phong T, tỉnh L. Đến nay chị D và anh Q đều thực sự tự nguyện ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên cần được chấp nhận.

[2] Chị Phạm Hồng D và anh Ngô Minh Q đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung, không yêu cầu chia tài sản chung, nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình được ghi nhận trong Biên bản Hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên và con chung, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Hồng D và anh Ngô Minh Q.

- Về việc nuôi con: chị Phạm Hồng D và anh Ngô Minh Q có 03 con chung, cháu Ngô Thu Th, sinh ngày 04/02/2014, cháu Ngô Hương G, sinh ngày 14/10/2019 và cháu Ngô Gia H, sinh ngày 10/5/2023. Chị D và anh Q thỏa thuận như sau:

Chị Phạm Hồng D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Ngô Gia H cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Ngô Minh Q là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung là cháu Ngô Thu Th và cháu Ngô Hương G cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Phạm Hồng D và anh Ngô Minh Q thỏa thuận không cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phạm Hồng D và anh Ngô Minh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh Q, chị D thực hiện Q này.

- Về chia tài sản: chị Phạm Hồng D và anh Ngô Minh Q tự thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Phạm Hồng D và anh Ngô Minh Q thỏa thuận anh Q là người nộp toàn bộ lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận anh Ngô Minh Q đã nộp đủ số tiền lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000114 ngày 22/8/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Phong T, tỉnh L;
- TAND tỉnh L;
- VKSND khu vực 1 - L;
- THA dân sự tỉnh L;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Tòng Thị Tuyết